

TRƯỜNG VĂN GIỚI - LÊ KHẮC KIỀU LỤC

*Bài tập*  
**301** **CÂU**  
**ĐÀM**  
**THOẠI**  
**TIẾNG HOA**

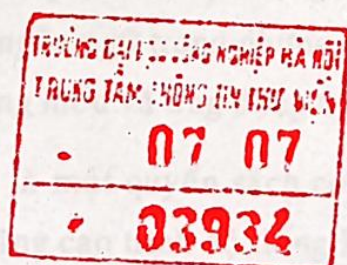


NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

**BÀI TẬP 301 CÂU  
ĐÀM THOẠI TIẾNG HOA**

**TRƯƠNG VĂN GIỚI - LÊ KHẮC KIỀU LỤC**

# **BÀI TẬP 301 CÂU ĐÀM THOẠI TIẾNG HOA**



**NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI**

## LỜI NÓI ĐẦU

Giáo trình “301 câu đàm thoại tiếng Hoa” là một giáo trình khá quen thuộc đối với người học tiếng Hoa ở Việt Nam. Nhằm giúp cho người học tiếng Hoa, nhất là những người đang sử dụng giáo trình “301 câu đàm thoại tiếng Hoa”, có thể củng cố những kiến thức đã học và luyện tập thêm để nâng cao khả năng vận dụng tiếng Hoa, chúng tôi đã biên soạn quyển “Bài tập 301 câu đàm thoại tiếng Hoa” này.

Quyển sách này cũng gồm 40 bài theo những chủ đề trong “301 câu đàm thoại tiếng Hoa”. Bài tập trong sách được biên soạn một cách khoa học và đa dạng với nhiều dạng bài như: viết phiên âm, viết lại câu, sửa câu sai, điền trống, đọc hiểu, luyện dịch Việt Hoa v.v..., một mặt giúp người học hệ thống lại các điểm ngữ pháp và từ vựng đã học, mặt khác mở rộng thêm phạm vi vận dụng ngôn ngữ như: phối hợp từ ngữ, thay đổi kết cấu ngôn ngữ trong những ngữ cảnh khác nhau v.v..., từ đó nâng cao khả năng hiểu và ứng dụng tiếng Hoa của học sinh.

Hy vọng đây sẽ là một quyển sách có ích cho những người mới học tiếng Hoa muốn nâng cao trình độ tiếng Hoa của mình. Do trình độ có hạn, trong quá trình biên soạn cũng không tránh khỏi những sai sót, rất mong nhận được sự góp ý phê bình của các bạn.

Thay mặt nhóm biên soạn

**TRƯƠNG VĂN GIỚI**

# MỤC LỤC

|                                                                |     |
|----------------------------------------------------------------|-----|
| Lời nói đầu .....                                              | 5   |
| Mục lục .....                                                  | 7   |
| Bài 1 CHÀO HỎI (1)_Chào bạn! .....                             | 9   |
| Bài 2 CHÀO HỎI (2)_Bạn có khỏe không? .....                    | 12  |
| Bài 3 CHÀO HỎI (3)_Bạn công tác có bận không? .....            | 15  |
| Bài 4 LÀM QUEN (1)_Ngài họ gì? .....                           | 18  |
| Bài 5 LÀM QUEN (2)_Tôi xin được giới thiệu.....                | 22  |
| Bài 6 HỎI THĂM (1)_Sinh nhật của bạn ngày nào?.....            | 25  |
| Bài 7 HỎI THĂM (2)_Gia đình bạn có mấy người?.....             | 29  |
| Bài 8 HỎI THĂM (3) Bây giờ là mấy giờ? .....                   | 33  |
| Bài 9 HỎI THĂM (4)_Bạn ở tại đâu?.....                         | 36  |
| Bài 10 HỎI THĂM (5)_Bưu điện ở đâu?.....                       | 40  |
| Bài 11 NHU CẦU (1)_Tôi muốn mua quần.....                      | 44  |
| Bài 12 NHU CẦU (2)_Tôi muốn mua áo len .....                   | 49  |
| Bài 13 NHU CẦU (2)_Phải chuyển xe .....                        | 53  |
| Bài 14 NHU CẦU (4)_Tôi phải đi đổi tiền .....                  | 58  |
| Bài 15 NHU CẦU (5)_Tôi muốn gọi điện thoại ra nước ngoài.....  | 62  |
| Bài 16 HẸN HÒ (1)_Bạn (đã) từng xem Kinh kịch chưa? .....      | 66  |
| Bài 17 HẸN HÒ (2)_Đi sở thú.....                               | 71  |
| Bài 18 CHÀO MỪNG (1)_Đi đường vất vả không?.....               | 75  |
| Bài 19 CHÀO MỪNG (2) Xin chào mừng ông .....                   | 79  |
| Bài 20 CHIÊU ĐÃI Hãy cạm ly vì tình hữu nghị của chúng ta..... | 83  |
| Bài 21 MỜI Xin mời bạn tham gia.....                           | 88  |
| Bài 22 TỪ CHỐI_Tôi không thể đi được.....                      | 92  |
| Bài 23 XIN LỖI_Xin lỗi.....                                    | 96  |
| Bài 24 ĐÁNG TIẾC_Tôi rất lấy làm tiếc.....                     | 100 |
| Bài 25 TÁN THƯỞNG Bức tranh này đẹp thật!.....                 | 104 |
| Bài 26 CHÚC MỪNG_Chúc mừng bạn .....                           | 108 |
| Bài 27 KHUYẾN BẢO_Anh đừng hút thuốc nữa.....                  | 112 |
| Bài 28 SO SÁNH Hôm nay lạnh hơn hôm qua .....                  | 117 |
| Bài 29 SỞ THÍCH_Tôi cũng thích bơi lội.....                    | 121 |
| Bài 30 NGÔN NGỮ_Xin ông nói chậm một chút.....                 | 126 |
| Bài 31 DU LỊCH (1)_Phong cảnh ở đó đẹp lắm! .....              | 131 |

|                                                                         |     |
|-------------------------------------------------------------------------|-----|
| Bài 32 DU LỊCH (2)_Ví tiền của cô để quên ở đây .....                   | 135 |
| Bài 33 DU LỊCH (3)_Có phòng trống không? .....                          | 140 |
| Bài 34 KHÁM BỆNH_Tôi bị đau đầu.....                                    | 145 |
| Bài 35 THĂM HỎI_Bạn đã đỡ chút nào chưa?.....                           | 149 |
| Bài 36 TỪ BIỆT_Tôi sắp về nước .....                                    | 154 |
| Bài 37 BỮA TIỆC CHIA TAY_Thật không nỡ xa các bạn.....                  | 159 |
| Bài 38 GỬI VẬN CHUYỂN_Ở đây có nhận gửi vận chuyển hàng lý không?... .. | 164 |
| Bài 39 ĐƯA TIỀN (1)_Không ra sân bay tiễn bạn được.....                 | 168 |
| Bài 40 ĐƯA TIỀN (2)_Chúc bạn thượng lộ bình an.....                     | 173 |
| Trắc nghiệm.....                                                        | 186 |
| Đáp án bài tập .....                                                    | 186 |

# 第一课 问候 (一)

## Bài 1 CHÀO HỎI (1)

你好!

Chào bạn!

一、请把下面的三组声母补充完整:

Bổ sung hoàn chỉnh ba nhóm phụ âm dưới đây

1. b \_\_\_\_\_
2. d \_\_\_\_\_
3. g \_\_\_\_\_

二、选择正确的读音, 在括号内画“√”

Chọn âm đọc chính xác, đánh dấu “√” trong ngoặc đơn

- |       |              |       |             |
|-------|--------------|-------|-------------|
| 1. 我们 | A. wǒmen ( ) | 4. 来  | A. lái ( )  |
|       | B. wòmen ( ) |       | B. lái ( )  |
| 2. 他们 | A. tāmen ( ) | 5. 妈妈 | A. māma ( ) |
|       | B. tāmēn ( ) |       | B. māmā ( ) |
| 3. 都  | A. dōu ( )   | 6. 爸爸 | A. bǎba ( ) |
|       | B. dōu ( )   |       | B. bàba ( ) |

三、找出三声变为二声的音节, 在音节下画“—”

Tìm và gạch dưới những âm tiết có thanh 3 biến thành thanh 2

- |           |          |           |           |
|-----------|----------|-----------|-----------|
| 1. nǐ hǎo | 2. dànmí | 3. lǎolao | 4. tǔfāng |
| 5. gǎnmào | 6. wǔdǎo | 7. bǎnběn | 8. pàotǎ  |

四、找出变为半三声的音节, 在音节下画“—”

Tìm và gạch dưới những âm tiết biến thành nửa thanh 3

- |            |           |           |            |
|------------|-----------|-----------|------------|
| 1. nǐ bāng | 2. niúnǎi | 3. bǎoliú | 4. dānbǎo  |
| 5. fǎlǔ    | 6. dàkǎo  | 7. mǎhu   | 8. mángguǒ |

五、给下面的词注音: Phiên âm cho những từ dưới đây

1. 好 \_\_\_\_\_ 2. 来 \_\_\_\_\_ 3. 吗 \_\_\_\_\_ 4. 很 \_\_\_\_\_

# Nhà sách Hải Hà trân trọng giới thiệu bộ sách



## Học tiếng Hoa theo bộ giáo trình



Bộ giáo trình của trường Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh này giúp người học rèn luyện những kỹ năng, tri thức ngôn ngữ, tri thức văn hóa căn bản và cập nhật nhất, nhờ vậy người học có thể vận dụng hiệu quả những kỹ năng và tri thức này trong thực tế cuộc sống.

Sách được xuất bản tại Việt Nam theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền giữa Nhà xuất bản Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh và Công ty TNHH Bình Phúc Việt Nam.

**Công ty TNHH BÌNH PHÚC**

14 Đào Tấn, P.5, Q.5, TP. Hồ Chí Minh - ĐT: (08) 6271 7476

Email: nshaiha@gmail.com - thegioihoangu@yahoo

Phát hành tại

**NHÀ SÁCH HẢI HÀ**

14 Đào Tấn, P.5, Q.5, TP.HCM

**NHÀ SÁCH ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

280 An Dương Vương, P.4, Q.5. TP.HCM

222 Lê Văn Sĩ, P.14, Q.3, TP.HCM

(08)62.71.74.76 - 383.535.18 - 666.00.247

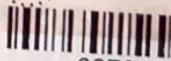
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP  
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ



Mã sách: 070703934



**NHÀ SÁCH TRÍ TUỆ**  
36.000 đ



K02

097025  
BT301 câu ... tiếng Hoa  
4 112000 111010 564

Giá: 36.000 đ